

# NHÂN HỌC NGHỆ THUẬT

1. Mã học phần: ANT3029
2. Số tín chỉ: 3
3. Học phần tiên quyết: Nhân học đại cương
4. Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt
5. Giảng viên:

Giảng viên 1: TS. Đinh Hồng Hải, Khoa Nhân học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội

Giảng viên 2: TS. Trần Hồng Hạnh, Viện Dân tộc học

6. Mục tiêu học phần:

- Kiến thức: Nắm được các khái niệm về nghệ thuật, đặc trưng và bản chất của các ngành nghệ thuật trong đời sống cá nhân và xã hội.
- Kỹ năng: Có thể nhận biết, phân loại các tác phẩm nghệ thuật trong mối liên hệ với tác giả, công chúng và bối cảnh lịch sử của tác phẩm. Có kỹ năng phân tích, đánh giá, phê bình một tác phẩm nghệ thuật và vận dụng các kiến thức được học từ nhân học nghệ thuật để xử lý các vấn đề có liên quan đến con người và xã hội trong các ngành nghệ thuật.
- Thái độ: Nghiêm túc và khoa học khi đánh giá các tác phẩm và tác giả. Trân trọng các giá trị của nghệ thuật và biết cách xử lý các vấn đề có liên quan bằng tri thức nhân học nghệ thuật.

7. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Kiến thức: Người học nắm được những kiến thức cơ bản và lý thuyết về nhân học nghệ thuật,...
- Kỹ năng: Người học có thể vận dụng được các phương pháp nghiên cứu của nhân học nghệ thuật để ứng dụng trong học tập và trong cuộc sống.
- Thái độ: Có ý thức sử dụng phương pháp luận của nhân học nghệ thuật để giải quyết các vấn đề có liên quan đến nghệ thuật từ góc nhìn nhân học.

8. Phương pháp kiểm tra đánh giá:

- 8.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên: Việc kiểm tra đánh giá thường xuyên được thực hiện để kiểm tra việc tự học, tự nghiên cứu của sinh viên thông qua các giờ thảo luận, làm bài tập ở nhà.
  - 8.1.1. Mục tiêu: Kiểm tra đánh giá thường xuyên nhằm củng cố tri thức và nắm được thông tin phản hồi để điều chỉnh cách dạy và học cho phù hợp.
  - 8.1.2. Tiêu chí đánh giá thường xuyên

- Xác định được nhiệm vụ và mục đích vấn đề
- Đọc và sử dụng các tài liệu do giảng viên hướng dẫn
- Chuẩn bị bài đầy đủ.
- Tích cực tham gia ý kiến.

## 8.2. Kiểm tra – đánh giá định kỳ

### 8.2.1. Hình thức đánh giá định kỳ

#### 8.2.1.1. Đánh giá hoạt động trên lớp:

- Tham dự giờ giảng
- Nghe giảng và ghi chép bài
- Tích cực phát biểu trao đổi ý kiến

#### 8.2.1.2. Bài kiểm tra cuối kỳ:

- Mục đích: đánh giá tổng hợp kiến thức, khái quát kiến thức và các kỹ năng thu được cả môn học của sinh viên.
- Các kỹ thuật đánh giá: Hiểu được vấn đề đặt ra; Thể hiện kỹ năng phân tích, tổng hợp trong việc giải quyết nhiệm vụ nghiên cứu; Trình bày vấn đề rõ ràng, lôgic, ngôn ngữ trong sáng, trích dẫn theo đúng nguyên tắc.

#### 8.2.1.3. Bảng đánh giá môn học:

Kiểu đánh giá	Tỉ trọng	Cách thức
Thường xuyên:	50%	
Trong đó		
+ Tham gia học tập trên lớp	10%	+ Mức độ tích cực
+ Tham gia thảo luận	20%	+ Chuẩn bị thảo luận, tích cực thảo luận
+ Tự học, tự nghiên cứu	20%	+ Chuẩn bị đọc tài liệu đầy đủ, có tóm tắt, làm bài tập được giao
Cuối kỳ	50%	Kiểm tra viết
Tổng	100%	Điểm môn học

## 8.3. Lịch thi, kiểm tra:

- Kiểm tra giữa kỳ: tuần thứ 7-8
- Kiểm tra cuối kỳ: tuần 17-20

9. Giáo trình bắt buộc (tác giả, tên giáo trình, nhà xuất bản, năm xuất bản):

- Alfred Gell, Art and Agency: An anthropological theory (Nghệ thuật & tác lực: Một lý thuyết nhân học). Oxford University Press 1998
  - Alfred Gell, Technology and Magic (Kỹ thuật & ma thuật). Anthropology Today, Vol. 4, 1988. No.2 pp.6-9
  - Cagan. M., Hình thái học nghệ thuật, Nxb. Hội Nhà văn, 2004
  - Đinh Hồng Hải, Nghiên cứu biểu tượng: Một số hướng tiếp cận lý thuyết, Nxb. Thế giới, Hà Nội 2014
  - - Từ “Kỹ thuật&Ma thuật” đến “Nghệ thuật&tác lực” qua góc nhìn của Alfred Gell, Tạp chí Tia sáng số 13, 2012. ISSN: 0868-3131
  - Franz Boas, Primitive Art (Nghệ thuật nguyên thủy). Dove publication Inc., New York 1955
  - Howard Morphy & Morgan Perkins (eds.), The Anthropology of Art: A Reader (Sổ tay nhân học nghệ thuật). Blackwell Anthologies in Social and Cultural Anthropology. 2006
- Tài liệu tham khảo:
- Đinh Hồng Hải, Các bộ trang trí điển hình (Tập 1 trong bộ sách Những biểu tượng đặc trưng trong văn hóa truyền thống Việt Nam), Nxb. Tri thức, Hà Nội 2012
  - - “Tính biểu tượng trong nghệ thuật,” Tạp chí Mỹ thuật ứng dụng số 1, Hà Nội 2014
  - - “Phương pháp nghiên cứu và giảng dạy lịch sử ở Việt Nam trong giai đoạn hội nhập khoa học và giáo dục thế giới: Tiếp cận mô hình biểu tượng và niên đại học,” Tạp chí Nhân lực khoa học xã hội số 2, 2013. ISSN: 0866-756X

10. Tóm tắt nội dung môn học:

Bên cạnh hướng tiếp cận lịch sử và phê bình nghệ thuật, hiện có một chiều kích hết sức quan trọng còn ít được quan tâm đó là khía cạnh xã hội của nghệ thuật. Ở chiều kích này, nhà khoa học không chỉ xem xét đến các khía cạnh lịch sử và phê bình nghệ thuật mà còn quan tâm đến vai trò và vị trí của nghệ thuật đối với đời sống con người, và ngược lại, xã hội có ảnh hưởng như thế nào đối với các tác phẩm nghệ thuật. Nhân học nghệ thuật là một trong những phân ngành mới ra đời của nhân học nhưng có tác động rất lớn đến các vấn đề học thuật có liên quan đến nghệ thuật. Hướng tiếp cận nhân học nghệ thuật hiện nay đã được đưa vào giảng dạy ở nhiều trường đại học lớn và đang được khẳng định là một phân ngành quan trọng của nhân học trong thế kỷ XXI.

11. Nội dung chi tiết:

Chương 1: TỔNG QUAN VỀ NGHỆ THUẬT

1.1. Nghệ thuật là gì?

1.1.1. Định nghĩa về nghệ thuật

1.1.2. Chức năng của nghệ thuật

1.1.3. Hiệu quả của nghệ thuật

- 1.2. Các ngành nghệ thuật
  - 1.2.1. Âm nhạc
  - 1.2.2. Mỹ thuật
  - 1.2.3. Kiến trúc
  - 1.2.4. Văn học
  - 1.2.5. Múa
  - 1.2.6. Kịch/sân khấu
  - 1.2.7. Điện ảnh
  - 1.2.8. Hậu hiện đại
- 1.3. Vai trò của nghệ thuật với đời sống con người
  - 1.3.1. Vai trò giải trí
  - 1.3.2. Vai trò văn hóa
  - 1.3.3. Vai trò giáo dục

## Chương 2: CÁC HƯỚNG TIẾP CẬN NGHIÊN CỨU NGHỆ THUẬT

- 2.1. Lịch sử nghệ thuật
  - 2.1.1. lịch sử nghệ thuật thế giới
  - 2.1.2. lịch sử nghệ thuật Việt Nam
  - 2.1.3. nghiên cứu lịch sử nghệ thuật
- 2.2. Phê bình nghệ thuật
  - 2.2.1. Phê bình nghệ thuật là gì?
  - 2.2.2. Mục tiêu của phê bình nghệ thuật
  - 2.2.3. Phê bình nghệ thuật ở Việt Nam
- 2.3. Nghệ thuật và nhân văn
  - 2.3.1. Mối quan hệ giữa nghệ thuật với KHXH&NV
  - 2.3.2. Nghệ thuật với khoa học và công nghệ
  - 2.3.3. Nghệ thuật trong sự phát triển của đời sống

## Chương 3: LÝ THUYẾT NHÂN HỌC NGHỆ THUẬT

- 3.1. Một số lý thuyết chung về nhân học nghệ thuật
- 3.2. Lý thuyết nhân học nghệ thuật của Alfred Gell
  - 3.2.1. Nghệ thuật dưới góc nhìn của Gell
  - 3.2.2. Kỹ thuật và ma thuật
  - 3.2.3. Nghệ thuật và tác lực
- 3.3. Sự ảnh hưởng của lý thuyết Gell đối với KHXH&NV
  - 3.3.1. Ảnh hưởng đối với nhân học
  - 3.3.2. Ảnh hưởng đối với các ngành nghiên cứu nghệ thuật
  - 3.3.3. Ảnh hưởng đối với các vấn đề xã hội có liên quan đến nghệ thuật

## Chương 4: ỨNG DỤNG CỦA NHÂN HỌC NGHỆ THUẬT

- 4.1. ứng dụng trong đời sống con người
  - 4.1.1. Nghệ thuật của đại chúng
  - 4.1.2. Nghệ thuật hàn lâm
  - 4.1.3. Kết nối nghệ thuật với đời sống
- 4.2. Xây dựng và phát triển xã hội nghệ thuật
  - 4.2.1. Nâng cao nhận thức nghệ thuật
  - 4.2.2. Phát triển thị trường nghệ thuật
  - 4.2.3. Phát triển giáo dục nghệ thuật
- 4.3. Khẳng định vai trò và vị trí của KHXH&NV đối với nghệ thuật
  - 4.3.1. Vai trò của các chuyên ngành gần với nghệ thuật học
  - 4.3.2. Vai trò của nhân học nghệ thuật đối với nghệ thuật
  - 4.3.3. Vai trò của nhân học nghệ thuật đối với xã hội

Tổng kết

Hà Nội, ngày    tháng    năm 2015

GIẢNG VIÊN

CHỦ NHIỆM KHOA

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Đinh Hồng Hải

PGS.TS. Nguyễn Văn Sửu

PGS.TS. Nguyễn Văn  
Kim